

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1

Tháng 04 năm 2010

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
 2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
 3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VF1
 4 Ngày lập báo cáo: 07/05/2010

Đơn vị tính : Việt Nam đồng

Chi tiêu	Thuyết minh	Năm báo cáo (năm 2010)		Năm trước năm báo cáo	
		Số phát sinh kỳ báo cáo Tháng 04/2010	Lũy kế từ đầu năm 2010 đến cuối kỳ báo cáo	Số phát sinh kỳ này năm trước	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
A XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐÃ THỰC HIỆN					
I Thu nhập từ hoạt động đầu tư đã thực hiện		35,691,406,986	121,185,695,581	(4,211,198,583)	(7,466,252,289)
1 Cổ tức được nhận		3,417,020,000	16,650,553,700	3,528,943,000	9,244,307,880
2 Lãi trái phiếu được nhận		1,152,753,000	4,610,961,000	2,159,603,000	9,130,991,000
3 Lãi tiền gửi		619,159,977	5,866,215,358	1,670,424,310	6,028,469,158
4 Thu nhập bán chứng khoán		30,502,321,009	94,057,631,990	(11,570,172,893)	(31,870,024,627)
5 Thu nhập khác		153,000	333,533	4,000	4,300
II Chi phí		5,143,329,572	19,200,429,882	3,267,479,417	12,112,395,444
1 Phí quản lý quỹ	3.12(i)	4,525,627,303	17,008,873,672	2,934,492,333	11,014,700,058
2 Thường hoạt động					-
3 Phí giám sát, quản lý tài sản quỹ	3.12(ii)	181,025,092	680,354,947	117,379,693	548,172,539
4 Chi phí hội họp, đại hội		86,406,250	338,500,000		-
5 Chi phí kiểm toán		20,311,500	87,420,300		-
6 Phí và chi phí khác		329,959,427	1,085,280,963	215,607,391	549,522,847
Kết quả hoạt động ròng đã thực hiện được phân phối trong kỳ		30,548,077,414	101,985,265,699	(7,478,678,000)	(19,578,647,733)
B XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ CHƯA THỰC HIỆN					-
I Thu nhập		170,473,674,841	242,281,763,717	153,573,211,611	128,044,449,330
1 Thu nhập đánh giá lại các khoản đầu tư chứng khoán		170,989,074,241	293,281,028,117	153,573,211,611	128,044,449,330
2 Ghi nhận quyền phát hành thêm cp		-515,399,400	(50,999,264,400)		-
II Chi phí		23,373,054,649	113,467,854,016	6,230,513,133	47,794,317,399
1 Chênh lệch lỗ đánh giá các khoản đầu tư		23,373,054,649	113,467,854,016	6,230,513,133	47,794,317,399
2 Phí thường hoạt động chưa thực hiện					-
III Kết quả hoạt động chưa thực hiện cuối kỳ		147,100,620,192	128,813,909,701	147,342,698,478	80,250,131,931
TỔNG LỢI NHUẬN RÒNG TRONG NĂM		177,648,697,606	230,799,175,400	139,864,020,478	60,671,484,198

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

Người lập biểu



Phạm Thế Tuấn

N.T. TUỆ MINH

N.T. TUỆ MINH

Lê Thị Thành Tâm

LÊ THỊ THÀNH TÂM



ĐOÀN PHẠM HỒNG ĐỨC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO TÀI SẢN

CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1

Tháng 04 năm 2010

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VF1
4 Ngày lập báo cáo: 07/05/2010

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	KỲ BÁO CÁO Tháng 04/2010	KỲ TRƯỚC Tháng 03/2010	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
1	Tiền	124,726,627,905	114,986,828,749	9,739,799,156
2	Các khoản đầu tư	2,474,956,728,141	2,366,445,982,681	108,510,745,460
2.1	Trái phiếu	160,743,568,000	160,675,670,000	67,898,000
2.2	Cổ phiếu	2,309,121,424,541	2,200,163,177,681	108,958,246,860
2.2.1	CP niêm yết	1,797,487,411,000	1,688,339,638,000	109,147,773,000
2.2.2	CP chưa niêm yết	511,634,013,541	511,823,539,681	(189,526,140)
2.2	Quyền mua	5,091,735,600	5,607,135,000	(515,399,400)
3	Cổ tức được nhận	2,788,798,000	12,242,208,000	(9,453,410,000)
4	Lãi được nhận	12,802,287,144	11,254,758,910	1,547,528,234
4.1	Lãi trái phiếu	12,295,896,000	11,143,143,000	1,152,753,000
4.2	Lãi TGNH	506,391,144	111,615,910	394,775,234
5	Tiền bán chứng khoán chờ thu	39,229,656,400	7,405,841,400	31,823,815,000
6	Các khoản phải thu khác			
7	Các tài sản khác	81,500,000,000	81,500,000,000	
	TỔNG TÀI SẢN	2,736,004,097,590	2,593,835,619,740	142,168,477,850
8	Tiền phải thanh toán GD chứng khoán	19,201,509,309	54,861,008,286	(35,659,498,977)
8.1	Phải trả GDCK niêm yết	18,404,140,000	54,248,370,000	(35,844,230,000)
8.2	Phí môi giới GDCK	797,369,309.00	612,638,286.00	184,731,023
9	Các khoản phải trả khác	6,132,858,760	5,953,579,539	179,279,221
9.1	Phí quản lý quỹ	4,525,627,303	4,229,032,042	296,595,261
9.2	Phí lưu ký, giám sát	181,025,092	169,161,282	11,863,810
9.3	Thù lao BDD	61,333,332	57,499,999	3,833,333
9.4	Phí kiểm toán			
9.5	Phải trả khác	1,364,873,033	1,497,886,216	(133,013,183)
10	Thuế TNDN Cổ tức phải trả nhà đầu tư VF1	150,000,000,000		150,000,000,000
	TỔNG NỢ	175,334,368,069	60,814,587,825	114,519,780,244
STT	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC			
11	Tài sản ròng của Quỹ	2,560,669,729,521	2,533,021,031,915	27,648,697,606
12	Tỷ lệ tổng nợ/ Tài sản ròng của Quỹ	6.85%	2.40%	4.45%
13	Tổng số đơn vị quỹ	100,000,000	100,000,000	100,000,000
14	Giá trị tài sản ròng NAV của một đơn vị quỹ	25,607	25,330	276

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Chế Tuấn

Người lập biểu

[Signature]

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

[Signature]

LÊ THỊ THÀNH TÂM



ĐOÀN PHẠM HỒNG ĐỨC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Phụ lục 15. Mẫu báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ
(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ)

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1

Tháng 04 năm 2010

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VF1
4 Ngày lập báo cáo: 07/05/2010

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO Tháng 04/2010	KỲ TRƯỚC Tháng 03/2010
I	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	2,533,021,031,915	2,475,880,449,156
II	Thay đổi trong giá trị tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	27,648,697,606	57,140,582,759
	Trong đó		
1	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	177,648,697,606	57,140,582,759
2	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ	(150,000,000,000)	
III	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	2,560,669,729,521	2,533,021,031,915
IV	Giá trị của một đơn vị Quỹ	25,607	25,330

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thế Tuấn

Người lập biểu

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

LÊ THỊ THÀNH TÂM



ĐOÀN PHẠM HỒNG ĐỨC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC